

Số: 10 /QĐ-TCTL -VP

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Vụ Quản lý nguồn nước và nước sạch nông thôn.**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY LỢI

Căn cứ Quyết định số 58/2014/QĐ-TTg ngày 22/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng Cục Thủy lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý nguồn nước và nước sạch nông thôn tại Tờ trình số 129/QLNN-TTr ngày 15/12/2014;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Tổng cục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí chức năng

Vụ Quản lý nguồn nước và nước sạch nông thôn là tổ chức thuộc Tổng cục Thủy lợi, có chức năng tham mưu, tổng hợp giúp Tổng cục trưởng quản lý nhà nước về công tác quy hoạch thủy lợi, quản lý nguồn nước và cấp nước sinh hoạt nông thôn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì, tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch thủy lợi, quản lý nguồn nước và cấp nước sinh hoạt nông thôn theo sự phân công của Tổng cục trưởng.

2. Chủ trì, tham gia đề xuất các đề tài nghiên cứu khoa học, xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế kỹ thuật, các tài liệu hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về quy hoạch thủy lợi, quản lý nguồn nước và cấp nước sinh hoạt nông thôn.

3. Trình Tổng cục trưởng các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; văn bản cá biệt về quy hoạch thủy lợi, quản lý nguồn nước và cấp nước sinh hoạt nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn về lĩnh vực quy hoạch thủy lợi, quản lý nguồn nước và cấp nước sinh hoạt nông thôn trên phạm vi cả nước.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Chiến lược phát triển thủy lợi, Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn theo phân công của Tổng cục trưởng.

6. Tham gia xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm của Tổng cục.

7. Quản lý quy hoạch thủy lợi (trừ quy hoạch đề điều), quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn:

a) Tham gia đề xuất chủ trương lập quy hoạch, rà soát, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi theo lưu vực sông, theo vùng và hệ thống thủy lợi liên quan đến địa giới hành chính từ hai tỉnh trở lên;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức quản lý, triển khai thực hiện lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn liên quan đến địa giới hành chính của hai tỉnh trở lên;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định kết quả dự án quy hoạch và dự thảo đề Tổng cục trình Bộ phê duyệt theo thẩm quyền hoặc Bộ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn;

d) Tổ chức công bố công khai các quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

e) Tham gia ý kiến về chủ trương đầu tư xây dựng, kế hoạch xây dựng, nâng cấp, các công trình theo quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

g) Tổ chức dự thảo, trình Tổng cục trưởng ý kiến tham gia các quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn và các quy hoạch khác do Bộ, ngành, địa phương lập có liên quan đến phạm vi quản lý của Tổng cục;

h) Chủ trì, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đầu tư xây dựng công trình phù hợp với quy hoạch thủy lợi, quy hoạch nước sạch nông thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

i) Hướng dẫn trình tự, thủ tục lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn trên phạm vi cả nước;

k) Hướng dẫn địa phương quản lý phạm vi chỉ giới liên quan đến quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

l) Phối hợp với các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục;

m) Chủ trì, phối hợp quản lý các dự án quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn theo phân công, phân cấp của Tổng cục.

8. Chủ trì đề xuất và quản lý các dự án điều tra cơ bản về thủy lợi, cấp nước sinh hoạt nông thôn theo phân công của Tổng cục trưởng.

9. Về nước sạch nông thôn:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý khai thác, sử dụng và bảo vệ các công trình cấp, thoát nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện đầu tư, xây dựng, tu bổ, nâng cấp, sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn của các địa phương trên phạm vi cả nước sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Đề xuất chủ trương đầu tư các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn; chủ trì, tổ chức thẩm định, trình Tổng cục trưởng phê duyệt dự án đầu tư, kế hoạch đầu thầu, kết quả đấu thầu công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn xây dựng mới, tu bổ, nâng cấp, sửa chữa thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục;

d) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện xã hội hóa và đối tác công tư trong lĩnh vực cấp nước sinh hoạt nông thôn trên phạm vi cả nước.

10. Thường trực Văn phòng Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

11. Thường trực Văn phòng Ban chỉ đạo phân giới cắm mốc Việt Nam-Campuchia; theo dõi công tác biên giới Việt Nam-Trung Quốc, Việt Nam-Lào theo sự phân công, phân cấp của Tổng cục.

12. Thực hiện cải cách hành chính theo Chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục.

13. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quy hoạch thủy lợi, quản lý nguồn nước và cấp nước sinh hoạt nông thôn theo phân công của Tổng cục trưởng.

14. Phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực được giao phụ trách.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Vụ:

a) Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Tổng cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Bộ và quy định của pháp luật;

b) Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ; chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của Vụ; bố trí cán bộ, công chức phù

hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Phó Vụ trưởng giúp việc Vụ trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Công chức của Vụ thực hiện theo chế độ chuyên viên, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về công việc được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 51/QĐ-TCTL ngày 26/5/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Quản lý nguồn nước và nước sạch nông thôn.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng Vụ Quản lý nguồn nước và nước sạch nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thủ trưởng (để b/c);
- Tổng cục trưởng, các Phó Tổng cục trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Các Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Các đơn vị trực thuộc Tổng cục;
- Lưu VT.



Hoàng Văn Thắng